TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HS-ST
Ngày: 07- 05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Huyện và bà Phan Thị Anh Kim.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07- 05-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS, ngày 25- 4- 2024, đối với bị cáo:

Hồ Quang V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/7/1984 tại tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKHKTT: xã An X, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L, sinh năm 1954 và bà Đặng Thu H, sinh năm 1958. Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ tên là Phan Trần Hạnh D, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020. Hiện vợ, con sinh sống tại xã An X, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cáo dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thanh Nh, sinh năm 1980; địa chỉ: phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị N, sinh năm 1982; địa chỉ: thị trấn Plei K, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1972; địa chỉ: phường Cái V, thị xã Bình M, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

+ Anh Tiêu Khắc M, sinh năm 1988; Địa chỉ: phường 5, thành phố Bạc L, tỉnh Bạc Liêu (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp Phước T, xã Đông Ph A, huyện Châu Th, tỉnh Hậu Giang (Vắng mặt).

+ Anh Lê Trí T, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp 6, xã Trí Ph, huyện Thới B, tỉnh Cà M (Vắng mặt).

+ Anh Đỗ Hoàng Q, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 3, Ấp Hòa Th, xã Vĩnh Hòa H, huyện Châu Th, tỉnh Kiên Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Quang V là lái xe cho Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ vận tải Hòa Hiệp. Trụ sở tại khóm 5, Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Công ty kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định từ tỉnh Cà Mau đi huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Theo quy định về kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, khi xe ô tô chở khách của công ty ra, vào bến xe huyện Ngọc Hồi thì sẽ được nhân viên điều độ của bến xe Ngọc Hồi xác nhận vào lệnh vận chuyển của công ty cấp cho tài xế và tài xế có nghĩa vụ trả tiền dịch vụ ra, vào bến xe với số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng) cho bến xe Ngọc Hồi. Số tiền này chỉ phải đóng một lần khi xe rời bến. Sau đó, nhân viên phục vụ trên xe của công ty sẽ trích tiền này từ số tiền bán vé hoàn trả lại cho tài xế. Thời gian lái xe cho công ty, có một số lần khi chưa đến bến xe Ngọc Hồi thì hành khách trên xe đã xuống hết nên Hồ Quang V nảy sinh ý định làm giả các con dấu của bến xe Ngọc Hồi và nhân viên điều độ bến xe Ngọc Hồi để đóng vào lệnh vận chuyển nhằm không phải tiếp tục điều khiển xe đến bến xe huyện Ngọc Hồi, không phải trả tiền dịch vụ ra vào bến cho bến xe Ngọc Hồi để hưởng lợi số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng) của công ty đồng thời đối phó với lực lượng cảnh sát giao thông khi bị kiểm tra lệnh vận chuyển.

Các lệnh vận chuyển đã được xác nhận đều để thành một tập trên xe, khi nào tập hợp được nhiều lệnh thì mới nộp một lần về công ty để lưu trữ (khi có yêu cầu của người quản lý thì người chạy chuyến cuối tổng hợp rồi đưa cho quản lý) nên ngày 18/10/2023, V lấy một tờ lệnh vận chuyển có sẵn trên xe ô tô biển số 69B – 003.35 của công ty đã được bến xe Ngọc Hồi xác nhận. Sau đó, V đón xe ôm của

một người đàn ông (không rõ lai lịch) và nhờ người này tìm, chở V đến một cơ sở khắc dấu tại thành phố Cà Mau. Tại đây, V đưa lệnh vận chuyển cho chủ cơ sở là một người đàn ông (không rõ lai lịch) và đặt người này khắc cho mình một con dấu của bến xe Ngọc Hồi, một con dấu thể hiện địa điểm bến đi, đến của bến xe Ngọc Hồi, một con dấu ngày, tháng, năm của bến xe Ngọc Hồi và một con dấu tên của Trần Thị N như trong lệnh.

Khoảng 07h00 ngày 23/10/2023, V đón xe ôm trên đi lấy những con dấu đã đặt khắc mang về cất vào hành lý của V trên xe ô tô biển số 69B – 003.35 đồng thời lấy lại lệnh vận chuyển để vào vị trí cũ trên xe. Khoảng 08h30 cùng ngày, V điều khiển xe ô tô trên chở khách từ bến xe Cà Mau đi huyện Ngọc Hồi theo lịch trình. Đi cùng V còn có các nhân viên của công ty là anh Đỗ Hoàng Q, Lê Trí T, Tiêu Khắc M, Nguyễn Văn T. Trước khi rời bến, V mang theo một lệnh vận chuyển mới ghi thông tin ban đầu, ký tên của V vào lệnh và được bến xe Cà Mau xác nhận theo quy định. Khoảng 08h00 ngày 24/10/2023, xe đến địa phận thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum thì không còn khách trên xe nên V điều khiển xe quay trở lại bến xe Cà Mau mà không vào bến xe Ngọc Hồi để nhân viên điều độ bến xe Ngọc Hồi xác nhận vào lệnh vận chuyển. Lúc này, V sử dụng 04 (bốn) con dấu đã đặt làm trên đóng, ký giả chữ ký của nhân viên điều độ bến xe Ngọc Hồi là chị Trần Thị N để xác nhận vào lệnh vận chuyển mà V mang theo trên. Lúc đóng dấu ngày, tháng, năm tại phần thời gian đến bến, xuất bến thì lẽ ra Vinh phải đóng dấu "24-10-2023" nhưng do nhầm lẫn nên V đã đóng dấu thành "25-10-2023". Khi đóng dấu "25 -10-2023" tại vị trí phía sau dòng chữ "đến ngày" thì số 2 đầu tiên không rõ nét nên V dùng bút bi viết số 2 đè lên nét này, con dấu đặt làm giả bị sai nên tên trên tờ lệnh là "Nêm". Sau đó, V để lệnh vận chuyển này vào tập lệnh trên xe ô tô. Do anh Lê Trí T đi cùng xe biết được V chưa đóng dấu xác nhận của bến xe Ngọc Hồi vào tờ lệnh nên khi về đến bến Cà Mau thì V nói anh T đưa cho V số tiền 120.000đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng) và nói dối để chuyến xe sau V chở khách đến bến xe huyện Ngọc Hồi thì sẽ nhờ nhân viên điều độ đóng dấu, ký hợp thức vào lệnh vận chuyển và đóng số tiền này cho bến xe (thực chất là sẽ sử dụng tờ lệnh điều xe đóng dấu giả để thanh toán). Vì vậy, anh T đã tin tưởng và trích số tiền này từ tiền bán vé đưa cho V.

Ngày 26/10/2023, nhân viên của công ty là anh Nguyễn Ngọc Ph điều khiển xe ô tô trên chở khách đến bến xe Ngọc Hồi. Khi đến đây, anh Ph đưa một tập lệnh vận chuyển của công ty đến gặp chị Trần Thị N (trong đó có tờ lệnh đã được V đóng dấu giả). Anh Ph đề nghị chị N xác nhận vào lệnh vận chuyển của chuyến đi do mình thực hiện và được chị N xác nhận theo quy định. Sau khi xác nhận

xong, chị N phát hiện trong tập lệnh vận chuyển của anh Ph mang theo có lệnh vận chuyển do V sử dụng, lệnh này thể hiện ngày vào bến của xe ô tô biển kiểm soát 69B – 003.35 là ngày 25/10/2023. Do ngày 25/10/2023, chị N làm việc tại bến xe nhưng không thấy xe ô tô này ra vào bến nên yêu cầu anh Ph giao lại lệnh này cho chị N kiểm tra thì anh Ph đồng ý. Sau đó, chị N đóng dấu của bến xe Ngọc Hồi và dấu thể hiện địa điểm bến đi, đến của bến xe Ngọc Hồi vào mặt sau của lệnh này để so sánh thì thấy hình dấu đóng ra và hình dấu trong lệnh có nhiều điểm khác nhau. Chị N đã báo cáo sự việc cho giám đốc Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện Ngọc Hồi biết. Sau đó, Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện Ngọc Hồi đã làm đơn trình báo sự việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi.

Kết luận giám định số 325/KL – KTHS ngày 05/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đối với hình dấu, chữ ký, chữ viết trong Lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định số 9/LVC – HH của Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp kết luận:

- 02 (hai) hình dấu màu đỏ nội dung "23-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A1; A2) với hình dấu màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M5) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu màu đỏ nội dung "*5-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3) và 02 (hai) hình dấu màu đỏ nội dung "25-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A11) với hình dấu có màu đỏ nội dung "25-10-2023" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M5) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu màu đỏ nội dung "*5-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3) và 02 (hai) hình dấu màu đỏ có nội dung "25-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A11) với hình dấu màu đỏ có nội dung "25-10-2023" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu tròn màu đỏ nội dung "CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI HÒA HIỆP" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A4) với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu chữ ký màu xanh trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A5) với hình dấu chữ ký của ông Nguyễn Thanh Nh trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu tên màu đỏ "Nguyễn Thanh Nh" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A5) với hình dấu tên của ông Nguyễn Thanh Nh trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M2) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu màu đỏ nội dung "BXCM ĐÃ KIỂM TRA – Ngày …/…/…" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A6) với hình dấu màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một con dấu đóng ra.

- 02 (hai) hình dấu màu xanh nội dung "23-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A7) với hình dấu màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một con dấu đóng ra.

- 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ nội dung "BẾN XE KHÁCH CÀ MAU-BAN ĐIỀU HÀNH BẾN XE-TÀU TỈNH CÀ MAU" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A8) với hình dấu tròn màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu chữ ký, họ tên "Nguyễn Đình N" màu xanh trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A9) với hình dấu chữ ký, họ tên màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu màu xanh nội dung "BX NGỌC HỒI" tại dòng "Lượt về" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A10) với hình dấu màu xanh có nội dung "BX.NGỌC HỒI" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Đối với 01 (một) hình dấu màu xanh nội dung "BX NGỌC HỒI" trên tài liệu cần giám định tại dòng "Lượt đi" (ký hiệu A10), do hình dấu mờ, các đặc điểm không thể hiện rõ, không có giá trị để kết luận giám định.

Căn cứ khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020), Phòng Kỹ thuật hình sự từ chối giám định yêu cầu này.

- 01 (một) hình dấu màu xanh nội dung "BX NGỌC HỒI" tại dòng "Lượt về" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A10) với hình dấu màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4) do cùng một con dấu đóng ra.

Đối với 01 (một) hình dấu màu xanh nội dung "BX NGỌC HỒI" trên tài liệu cần giám định tại dòng "Lượt đi" (ký hiệu A10), do hình dấu mờ, các đặc điểm không thể hiện rõ, không có giá trị để kết luận giám định.

Căn cứ khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020), Phòng Kỹ thuật hình sự từ chối giám định yêu cầu này.

- 01 (một) hình dấu màu đỏ nội dung "25-10-2023" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A14) với hình dấu màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một con dấu đóng ra.

- 02 (hai) hình dấu màu đỏ nội dung "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THI-BẾN XE NGỌC HỒI" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A12) với hình dấu màu đỏ có nội dung "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ-BẾN XE NGỌC HỒI" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- 02 (hai) hình dấu màu đỏ nội dung "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THI-BẾN XE NGỌC HỒI" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A12) với hình dấu màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4) do cùng một con dấu đóng ra.

- 02 (hai) hình dấu màu xanh nội dung "Trần Thị N" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A13) với hình dấu màu xanh có nội dung "Trần Thị N" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- 02 (hai) hình dấu màu xanh nội dung "Trần Thị N" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A13) với hình dấu màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M4) do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký, chữ viết "Hồ Quang V" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A15) với chữ ký, chữ viết của ông "Hồ Quang V" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M5) do cùng một người ký, viết ra.

- Chữ ký đứng tên "Trần Thị N" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A16) với chữ ký của bà Trần Thị N trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) khác dạng, không có giá trị để kết luận giám định. Căn cứ khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020), Phòng Kỹ thuật hình sự từ chối giám định yêu cầu này.

- Chữ ký tại vị trí đóng hình dấu tròn màu đỏ nội dung "BẾN XE KHÁCH CÀ MAU-BAN ĐIỀU HÀNH BẾN XE-TÀU TỈNH CÀ MAU" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A17) với chữ ký của ông "Nguyễn Thanh D" trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một người ký ra.

- 01 (một) hình dấu màu xanh nội dung "BX.NGỌC HỒI" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A18) với hình dấu màu xanh có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) do cùng một con dấu đóng ra.

- 01 (một) hình dấu màu đỏ nội dung "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ-BẾN XE NGỌC HỒI" trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A19) với hình dấu màu đỏ có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M3) do cùng một con dấu đóng ra.

- Các hình dấu, chữ ký, chữ viết cần giám định là hình dấu, chữ ký, chữ viết trực tiếp.

Tại Bản cáo trạng số: 11/CT-VKS NH ngày 22- 03-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố Hồ Quang V về tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; biết ăn năn, hối cải.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định việc truy tố đối với Hồ Quang V là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Quang V phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hồ Quang V mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (07/5/2024).

Giao bị cáo Hồ Quang V cho Ủy ban nhân dân xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Quang V.

2. Về vật chứng vụ án: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu đỏ "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THI BẾN XE NGỌC HỒI".

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "BX NGỌC HỒI".

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "Trần Thị Nêm".

- 01 (một) con dấu ngày, tháng, năm chất liệu bằng nhựa, màu đen, trên thân con dấu có ghi dòng chữ "trodat printy 4810".

Đối với 01 (một) lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định số 9/LVC – HH của Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp là tài liệu gốc của vụ án bị làm giả được lưu trong hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Đề nghị căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Hồ Quang Vphải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thẩm quyền các thủ tục tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh Nh, người làm chứng là chị Trần Thị N vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; những người làm chứng Nguyễn Ngọc Ph, Tiêu Khắc M, Nguyễn Văn T, Lê Trí T và Đỗ Hoàng Q vắng mặt không có lý do. Xét việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quang V khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum đã đề cập. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận:

Trong tháng 10 năm 2023, Hồ Quang V đã liên hệ cơ sở khắc dấu tại thành phố Cà Mau làm giả 04 con dấu của nhân viên điều độ bến xe Ngọc Hồi thường sử dụng để đóng vào lệnh vận chuyển khi xe ra, vào bến xe Ngọc Hồi. Bốn con dấu mà bị cáo làm giả không phải là dấu của cơ quan, tổ chức mà là con dấu do nhân viên điều độ bến xe tự làm mục đích để thuận tiện, thay thế cho việc phải viết tay ghi nội dung vào lệnh vận chuyển. Bị cáo làm giả 04 con dấu trong đó có 01 (một) con dấu, mặt trên dấu có in chữ màu đỏ "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THI BẾN XE NGỌC HỒI"; 01 (một) con dấu, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "BX NGỌC HỒI"; 01 (một) con dấu, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "Trần Thị Nêm" và 01 (một) con dấu ngày, tháng, năm, trên thân con dấu có ghi dòng chữ "trodat printy 4810". Sau đó sử dụng 04 con dấu này đóng vào lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định số 9/LVC – HH của Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp, đồng thời còn ký 01 chữ ký giả của chị Trần Thị N vào tờ lệnh vận chuyển này để hợp thức hóa với mục đích không phải trả tiền dịch vụ ra vào bến cho bến xe Ngọc Hồi để hưởng lợi số tiền 120.000đ (Một trăm hai mươi ngàn đồng), mặt khác để đối phó với lực lượng cảnh sát giao thông khi bị kiểm tra lệnh vận chuyển.

Kết luận giám định số 325/KL – KTHS ngày 05/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum đối với hình dấu, chữ ký, chữ viết trong Lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định số 9/LVC – HH của Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp bị làm giả một phần.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi nêu trên, Hồ Quang V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của Hồ Quang Vđã phạm vào tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo theo điều luật vừa nêu, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, thấy rằng: Hành vi của bị cáo Hồ Quang V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Hồ Quang V không phải chịu các tình tiết quy định về tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp

ít nghiêm trọng – đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền 120.000đ *(Một trăm hai mươi ngàn đồng)* là tiền thu lợi bất chính, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện từ trước tới nay chưa vi phạm pháp luật.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, HĐXX thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51; có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo làm nghề lái xe nhưng công việc không ổn định. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp đã chấm dứt hợp đồng lao động đối với bị cáo. Hiện tại bị cáo không có việc làm, không có thu nhập. Hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vợ bị cáo không có nghề nghiệp, ở nhà nội trợ và chăm sóc 02 con. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[8] Đối với chủ cơ sở khắc dấu cho bị cáo Hồ Quang V, bị cáo không rõ địa chỉ khắc dấu và nhân thân lai lịch người này. Cơ quan điều tra đã cùng Hồ Quang V xác định địa chỉ khắc dấu tuy nhiên không có kết quả và V không nói cho chủ cơ sở này biết mục đích mình đặt khắc con dấu trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành các biện pháp truy tìm và xử lý người này.

Đối với Đỗ Hoàng Q, Lê Trí T, Tiêu Khắc M, Nguyễn Văn T là nhân viên của công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ vận tải Hòa Hiệp, quá trình điều tra, truy tố, xét xử xác định những người này không biết việc V đặt làm giả con dấu và sử dụng những con dấu này đóng vào lệnh vận chuyển. Khi về đến bến xe Cà Mau, V yêu cầu anh T đưa cho V số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng) và nói dối để chuyến sau V đến bến xe Ngọc Hồi sẽ xin đóng dấu, ký hợp thức vào lệnh vận chuyển và lấy số tiền này trả tiền dịch vụ ra vào bến cho bến xe Ngọc Hồi nên anh T tin tưởng và trích số tiền này từ tiền bán vé đưa cho V. Do đó, những người trên không đồng phạm với Hồ Quang V nên không có cơ sở xử lý là hoàn toàn phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc hồi đã thu giữ những vật chứng cụ thể:

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu đỏ "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THI BẾN XE NGỌC HỒI".

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "BX NGỌC HỒI".

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "Trần Thị Nêm".

- 01 (một) con dấu ngày, tháng, năm chất liệu bằng nhựa, màu đen, trên thân con dấu có ghi dòng chữ "trodat printy 4810".

- 01 (một) lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định số 9/LVC – HH của Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp.

Xét thấy đối với 04 con dấu mà bị cáo làm giả là những vật chứng liên quan tới việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy là hoàn toàn phù hợp.

Đối với lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định số 9/LVC – HH của Công ty TNHH MTV TM DV vận tải Hòa Hiệp là tài liệu gốc được liệu tại hồ sơ vụ án nên không xử lý.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi trình bày lời luận tội và đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo Hồ Quang V là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Quang V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Quang V phạm tội "*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*"

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Quang V 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (07/5/2024).

Giao bị cáo Hồ Quang V cho Ủy ban nhân dân xã An Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Quang V.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu đỏ "TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THI BẾN XE NGỌC HỒI".

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "BX NGỌC HỒI".

- 01 (một) con dấu chất liệu bằng nhựa, mặt trên dấu có in chữ màu xanh "Trần Thị Nêm".

- 01 (một) con dấu ngày, tháng, năm chất liệu bằng nhựa, màu đen, trên thân con dấu có ghi dòng chữ "trodat printy 4810".

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 02/5/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội);

Buộc bị cáo Hồ Quang V phải nộp là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: *Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07 - 5 - 2024), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- CQCSĐT Công an h. Ngọc Hồi;
- CC THADS h. Ngọc Hồi;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Trần Thị Phượng